

Bản án số: 417/2018/HS-PT

Ngày: 30/7/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tú Oanh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Vũ Ngọc Huynh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 240/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Lê Hoàng L do Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

**Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Hoàng L** sinh ngày 07 tháng 5 năm 1970, tại phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: 40/5 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; 42/27 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T (chết) và bà: Phùng Thị B; Có vợ: Nguyễn Thị Kim H và 2 con: Lớn sinh năm 1989 - nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày: 05/11/2017 - Có mặt.

**- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo theo yêu cầu:**

1/ Luật sư Đào Xuân T1, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước – Có mặt.

2/ Luật sư Võ Thanh T2, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ – Có mặt.

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không L1 quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng L đang sống chung với vợ và 2 con (đều đã xây dựng gia đình riêng). Tháng 9/2014, L có quan hệ tình cảm với Cao Thị Kiều L1. Cao Thị Tuyết N (là em của L1) luôn phản đối. Tháng 5/2017 L1 chấm dứt quan hệ tình cảm với L. Cùng thời gian này N đến sống chung với L1 và mở quán nhậu Cô Ba, tại ấp M, xã M1, huyện P, thành phố Cần Thơ. L thường tới quán nhưng bị N cấm cản. Từ đó L căm thù và có ý định giết chết N.

L chuẩn bị dây dẫn điện, luồn vào ống tre, rồi dùng băng keo dán cố định đầu đã lột vỏ nhựa (BL.204-205), đầu còn lại nối vào phích cắm, để làm hung khí. L còn chuẩn bị 01 cây dao có mũi nhọn (lưỡi dài 15 cm, ngang 3,5 cm - BL.28,185, 206).

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 02/11/2017, sau khi uống hết 3 lon bia, L điều khiển xe mô tô biển số 65AA-001.44, mang theo công cụ, đến bãi giữ xe tại bệnh viện Nhi Đồng thành phố Cần Thơ và gửi xe tại đây. L thuê xe mô tô chở khách đi đến quán Cô Ba. Thấy quán còn mở cửa, L tiếp tục uống bia ở quán ven đường. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 03/11/2017, L quay lại quán. Lúc này quán đã đóng cửa và mọi người đã ngủ.

L lén chui qua hàng rào lưới B40, xếp chồng bàn ghế lên nhau, rồi leo qua lam thông gió (phía trên cửa nhà trước). Khi vào được bên trong nhà, L tìm ổ để cắm điện. Lúc này N thức giấc và hỏi - Ai đó. L bỏ dây dẫn điện xuống đất, cầm dao, xông tới giường ngủ của N, vừa bịt miệng, vừa đâm L1 tục đến khi gãy cán dao. N giãy giụa và đẩy L ra khỏi giường và la lên - Cướp, cướp. L1 chạy ra từ phòng ngủ, ôm và kéo L ra. L quay lại, bóp cổ L1. N ôm L, kéo ra. Cả 3 người ngã xuống đất. L dùng 2 tay bóp cổ L1 và N. L1 nói - Anh buông ra đi. Em theo anh. L buông tay ra. Cả 3 người đứng dậy. L1 và N cùng xông tới tấn công L. L chụp lấy dây dẫn điện, chạy vào trong phòng ngủ của L1, ghim phích vào ổ cắm, để chích điện vào L1 và N, nhưng bị chập điện và toàn bộ mạng điện trong nhà bị tắt. L1 và N cùng không chế L. Lúc này N ngã quỵ xuống đất. Thấy máu trong người của N ra quá nhiều, L1 kêu cứu. L mở cửa nhà sau, bỏ trốn.

N được đưa đến bệnh viện cấp cứu, nhưng đã tử vong.

Theo Kết luận giám định pháp y ngày 16/11/2017, N bị 16 vết thương trong đó vết thương 15: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da, vùng ngực trái (7 x 1,5) cm, bờ vết sắc gọn, cách hóc cổ 5 cm, có chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái, từ trước ra sau, xuyên thấu, gây đứt thủng động mạch dưới đòn bên trái, choáng mất máu cấp, dẫn đến tử vong.

Theo Kết luận giám định pháp y ngày 17/11/2017, L1 bị 08 vết thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm 10/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “**Giết người**”.

Áp dụng các điểm a, i, n và q khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46; các Điều 18 và 52 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt Lê Hoàng L **Tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/4/2018 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư và của bị cáo tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Hoàng L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định bản án số 10/2018/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã xét xử đối với bị cáo Lê Hoàng L về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng tội.

Bị cáo Lê Hoàng L vẫn giữ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nghiêm khắc. Hiện nay gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện cho gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vị luật sư Đào Xuân T1 bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng L cho rằng: Không tranh luận về tội danh. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới, đó là bị cáo không giết nhiều người vì bị cáo không hề có ý định giết chị L1. Việc chích điện bị cáo cũng đã cảnh cáo chị L1 và chị N rằng đừng xông vào, nếu xông vào chích điện sẽ chết. Như vậy, bị cáo chỉ hù dọa bị hại chứ không có ý định chích điện cho chị L1 chết. Gia đình bị cáo có công cách mạng, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại, gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì không muốn mất thêm một mạng người. Bị cáo đã ăn năn hối cải, thật thà khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống hình phạt tù có thời hạn 20 năm tù, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Vị luật sư Võ Thanh T2 trình bày: Thống nhất với lời bào chữa của Luật sư Thành. Viện kiểm sát truy tố bị cáo với 2 tình tiết định khung là a và n khoản 1 điều 93 Bộ luật hình sự nhưng Toà án lại xét xử bị cáo với 4 tình tiết định khung tăng nặng là không đúng, làm bất lợi cho bị cáo. Bị cáo không có ý định giết chị L1 và hành vi khách quan của bị cáo cũng không đủ yếu tố để quy kết bị cáo có ý định giết chị L1. Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung “Thực hiện tội phạm một cách man rợ” cũng là không đúng với tinh thần của nhà làm luật, với các văn bản hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao. Bị cáo đã bị truy tố theo tình tiết định khung tại điểm n khoản 1 điều 93 Bộ luật hình sự trong đó đã bao gồm luôn việc vô cớ giết người nên tình tiết định khung “vì động cơ đê hèn” cũng không đúng. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hoàng L thì thấy: Chỉ vì bị chị Cao Thị Tuyết N ngăn cản chuyện tình cảm của bị cáo với chị Cao Thị Kiều L1 mà bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí gồm dao và dây điện để giết chị N trả thù. Hậu quả là làm chị N tử vong, chị L1 bị thương tích 3%. Hành vi của bị cáo là rất đê hèn, xem thường mạng sống của người khác, không những xâm phạm đến tính mạng người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, ban đầu bị cáo chỉ có ý định giết chị N nhưng do bị chị L1 và chị N tấn công lại nên L mới gây thương tích cho chị L1. Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có ý định giết chị L1 là nhận định theo hướng suy diễn, mang ý thức chủ quan. Đồng thời, như đã nhận định ở trên, chỉ vì bị ngăn cản trong chuyện tình cảm mà bị cáo đã giết người để trả thù. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tình tiết định khung tại điểm q, khoản 1 điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng. Còn áp dụng các điểm a, i và n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự để định khung hình phạt cho bị cáo là không đúng, làm bất lợi cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra, tại phiên toà hôm nay có thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại tổng cộng là 475.000.000 đồng, gia đình người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hoàng L. Thấy chưa cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cách ly bị cáo vĩnh viễn khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Thấy, cần sửa một phần bản án sơ thẩm, theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L từ tử hình xuống tù chung thân.

[3] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Hoàng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1/ Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hoàng L. Sửa bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm q khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 18 và 52 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L tù chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2017.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng L để đảm bảo cho việc thi hành án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hoàng L không phải chịu.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Cục THADS TP.Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP.Cần Thơ;
- Công an TP.Cần Thơ;
- TTG CA TP.Cần Thơ;
- (Tổng đạt cho bị cáo) (1);
- Lưu (3) 15b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Tú Oanh**